

Bản án số: 71/2026/HS-ST

Ngày 26-3-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Huỳnh Thị Kim Oanh;
- Ông Lê Tấn Phát.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Vương Lệ Hằng – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân Khu vực 10 - Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Vũ Vi, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2026/TLST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2026/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. **Trần Tuấn K**, sinh năm 1986, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: khu phố C, phường L, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Cao đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn R và bà Nguyễn Thị Hương L; bị cáo có vợ là Phạm Hồng T (đã ly hôn); con có 01 người sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 17/7/2025 cho đến nay tại Phân trại Tạm giam B, Trại tạm giam số 1, Công an tỉnh T. (có mặt)

2. **Ngô Văn S**, sinh năm 1972, tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký HKTT: khu phố C, phường L, tỉnh Tây Ninh; chỗ ở hiện nay: khu phố L, phường H, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Bán vé số; trình độ học vấn: 00/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Cao đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn T1 và bà Phan Thị R1 (chết); vợ là Thái Thị Thùy T2 (đã ly hôn), con: có 02 người, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 12/11/2025, tại Phân trại tạm giam B, Trại tạm giam số 1, Công an tỉnh T cho đến nay. (có mặt)

Bị hại: Ông Nguyễn Hùng C, sinh năm 1972; nơi cư trú: khu phố L, phường H, tỉnh Tây Ninh. (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại C là:

1. Ông Nguyễn Văn T3, sinh năm 1958; nơi cư trú: khu phố L, phường H, tỉnh Tây Ninh.

2. Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1959; nơi cư trú: ấp L, xã L, tỉnh Tây Ninh.

3. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1962; nơi cư trú: khu phố L, phường H, tỉnh Tây Ninh.

4. Ông Nguyễn Văn T4, sinh năm 1969; nơi cư trú: khu phố L, phường H, tỉnh Tây Ninh.

5. Bà Nguyễn Thị Kim D, sinh năm 1974; nơi cư trú: khu phố L, phường H, tỉnh Tây Ninh.

6. Bà Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm 1976; nơi cư trú: khu phố L, phường H, tỉnh Tây Ninh.

7. Ông Nguyễn Ngọc Đ1, sinh năm 1978; nơi cư trú: khu phố L, phường H, tỉnh Tây Ninh.

8. Ông Nguyễn Văn C1, sinh năm 1982; nơi cư trú: khu phố N, phường N, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện theo ủy quyền của Người đại diện hợp pháp của bị hại C là: Bà Nguyễn Thị Kim D, sinh năm 1974; nơi cư trú: khu phố L, phường H, tỉnh Tây Ninh. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 03/3/2025, Trần Tuấn K và Ngô Văn S đến quán nhậu của bà Huỳnh Thị L1 thuộc khu phố B, phường L, tỉnh Tây Ninh để uống rượu. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, ông Nguyễn Hùng C, sinh năm 1972, nơi thường trú: khu phố L, phường H, tỉnh Tây Ninh đến ngồi bàn bên cạnh cùng với ông Nguyễn Thanh H1, sinh năm 1974, nơi thường trú: khu phố L, phường H, tỉnh Tây Ninh. Đến khoảng 18 giờ 20 phút cùng ngày, ông H1 và ông C ra về nhưng do nghi ngờ ông C lấy ly uống rượu của quán nên bà chửi bới. Bị cáo K nghe nên đi bộ theo ông C đến khu vực đường H phía trước cửa hàng bán sữa “L” thuộc khu phố B, phường L, tỉnh Tây Ninh, K dùng tay quật ông C ngã xuống mặt đường nhựa rồi dùng tay đánh vào lưng ông C nhưng được ông H1 can ngăn nên K quay lại quán uống rượu tiếp với S.

Sau đó, K rủ S đi bộ ra khu vực Cửa số 2 Chợ L2 cặp lề đường Huỳnh Thanh M phía trước các gian hàng bán thực phẩm thuộc khu phố B, phường L,

tỉnh Tây Ninh tìm đánh ông C để lấy lại ly uống rượu. Khi gặp ông C thì S dùng tay đánh trúng vào tay của ông C, K dùng tay trái đánh một cái trúng vào phía sau vùng đầu và một cái trúng vào vùng mặt của ông C làm ông C té ngã ngửa đầu đập xuống mặt đường nhựa nằm bất tỉnh. Kiệt tìm trong túi quần tây bên phải của ông C lấy 02 ly uống rượu đem về để tại quán của bà L1 rồi đi về nhà. Ông C được người thân đưa về nhà tại khu phố L, phường H, tỉnh Tây Ninh ngủ. Đến 08 giờ 00 phút, ngày 04/3/2025 thì người thân của ông C phát hiện ông C đã tử vong.

- Kết luận giám định mô bệnh học số 74/2025/KLMBH-TTPY, ngày 02/4/2025 của Trung tâm Pháp y thành phố H đối với ông Nguyễn Hùng C: các tạng thoái hóa, chảy máu dưới nhện, chảy máu trong não, phù phổi cấp, gan thoái hóa mỡ.

- Kết luận giám định độc chất số 329/2025/KLGĐĐC-PY, ngày 14/4/2025 của Trung tâm Pháp y thành phố H đối với ông Nguyễn Hùng C: không tìm thấy các chất của thuốc an thần gây ngủ, thuốc chống trầm cảm, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc diệt chuột, các Alcaloid độc, ma túy, chất khác trong mẫu phân tích gan, chất chứa trong dịch dạ dày của ông Nguyễn Hùng C; định tính C2 và P1: âm tính.

- Kết luận giám định nguyên nhân chết số 407/KLGĐTT, ngày 13/6/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh T đối với ông Nguyễn Hùng C: do chấn thương sọ não do vật tày tác động.

- Kết luận giám định số 2593/KL-KTHS ngày 01/12/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh T về mẫu giám định 01 đĩa CD loại CD-R80M^Q nhãn hiệu Maxell, màu vàng bên trong có 01 đoạn video có thời lượng 08 phút 22 giây, dung lượng 65.1MB: Không phát hiện dấu vết bị cắt ghép, chỉnh sửa về nội dung.

Cáo trạng số 14/CT-VKSKV10 ngày 04 tháng 3 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Tây Ninh đã truy tố các bị cáo Trần Tuấn K và Ngô Văn S về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh trên, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm d Khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Tuấn K từ 08 đến 09 năm tù; áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm d Khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Ngô Văn S từ 07 đến 08 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định

pháp luật.

Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Các bị cáo K và S thống nhất với Cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận, bào chữa.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, các bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa, bị cáo Trần Tuấn K và Ngô Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo đúng nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Xét lời khai của các bị cáo phù hợp với biên bản vụ việc, vật chứng, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã chứng minh được như sau: Khoảng 18 giờ 20 phút, ngày 03/3/2025, tại khu vực C Chợ L, khu phố B, phường L, tỉnh Tây Ninh, do nghi ngờ ông Nguyễn Hùng C lấy ly uống rượu của quán nhậu, Trần Tuấn K đã rủ Ngô Văn S cùng đi tìm và đánh ông C để lấy lại ly uống rượu. S dùng tay đánh vào tay ông C một cái; K dùng tay đánh vào vùng mặt và phía sau đầu ông C làm ông C thụt lùi và ngã ngửa đầu đập xuống mặt đường nhựa. Sau đó, K lấy lại ly uống rượu về trả cho quán và ông C được người thân đưa về nhà ngủ đến ngày 04/3/2025 thì ông C tử vong do chấn thương sọ não.

Bị cáo Trần Tuấn K và Ngô Văn S khi thực hiện hành vi phạm tội không có sự bàn bạc, câu kết chặt chẽ nên chỉ là đồng phạm giản đơn.

Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Tuấn K, Ngô Văn S phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a Khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cố ý xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện nên cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo, **cách** ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Giữa bị hại C và các bị cáo không có mâu thuẫn nhưng các bị cáo đã dùng tay đánh bị hại làm cho bị hại té ngã **ngửa** xuống đường nhựa dẫn đến chấn thương sọ não tử vong. Do đó, hành vi của các bị cáo có tính chất côn đồ, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm d Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về áp dụng hình phạt đối với các bị cáo:

Bị cáo K là người rủ bị cáo S và là người trực tiếp dùng tay đánh vào đầu, mặt của bị hại làm cho bị hại té ngã dẫn đến tử vong nên phải chịu trách nhiệm chính và hình phạt cao hơn bị cáo S;

Bị cáo S dùng tay đánh trúng vào tay của bị hại C nhưng nguyên nhân chính dẫn đến bị hại C ngã đập đầu xuống đường là do bị cáo K gây ra, bị cáo S phạm tội lần đầu, có vai trò không đáng kể. Do đó, Hội đồng xét xử có thể quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo S theo Khoản 2 Điều 54 và Điều 58 của Bộ luật hình sự cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo và đảm bảo sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại tiền mai táng phí là 50.000.000 đồng. Bị cáo K đồng ý một mình bồi thường cho gia đình bị hại như yêu cầu và đại diện hợp pháp của bị hại đồng ý bị cáo K bồi thường nên ghi nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xử lý vật chứng như sau: 01 áo sơ mi dài tay, sọc đỏ trắng bên trong cổ áo có dòng chữ FITTED (đã qua sử dụng); 01 quần tây dài màu xám bên trong lưng quần có dòng chữ và số WPL0967CA00665 (đã qua sử dụng); 01 áo sơ mi dài tay màu xám, bên trong cổ áo có dòng chữ Calvinksei (đã qua sử dụng); 01 quần jean ống dài màu xám bên trong lưng **quần** có dòng chữ Fashion Made in Viet Nam (đã qua sử dụng). Đây là các vật chứng liên quan đến vụ án nhưng không có giá trị sử nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Ngoài ra, bị cáo K còn phải chịu 2.500.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về trách nhiệm bồi thường thiệt hại.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Tuấn K và Ngô Văn S phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1.1 . Căn cứ vào điểm a khoản 4 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm d Khoản 1 Điều 52; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Trần Tuấn K 07 (B) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/7/2025.

1.2 . Căn cứ vào điểm a khoản 4 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm d Khoản 1 Điều 52; Khoản 2 Điều 54; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Ngô Văn S 05 (Năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/11/2025.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trần Tuấn K có trách nhiệm bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại C số tiền 50.000.000 (Năm mươi triệu) đồng tiền mai táng phí.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 áo sơ mi dài tay, sọc đỏ trắng bên trong cổ áo có dòng chữ FITTED (đã qua sử dụng); 01 quần tây dài màu xám bên trong lưng quần có dòng chữ và số WPL0967CA00665 (đã qua sử dụng); 01 áo sơ mi dài tay màu xám, bên trong cổ áo có dòng chữ Calvinksei (đã qua sử dụng); 01 quần jean ống dài màu xám bên trong lưng quần có dòng chữ Fashion Made in Viet Nam (đã qua sử dụng).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: các bị cáo, mỗi người phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm. Ngoài ra, bị cáo K còn phải chịu

2.500.000 (Hai triệu năm trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về kháng cáo: Thời hạn kháng cáo đối với bản án sơ thẩm là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND KV10;
- VKSND tỉnh TN;
- Cơ quan CSĐT CA.TN;
- THADS TN;
- TAND tỉnh TN;
- THAHS;
- Lưu: Hồ sơ, tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Quốc Hùng